

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày 14 - 4 -2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường; Ông Nguyễn Văn Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K tham gia phiên tòa:
Ông Đàm Công Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST – HS ngày 19 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST- HS ngày 02-4-2025 đối với bị cáo: A S; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 12/02/2004 tại tỉnh K. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Giẻ - Triêng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A L và bà Y Th; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông A L; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K (có mặt).

- **Người chứng kiến:** Anh Đoàn Ngọc T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố 4 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh A Ng, sinh năm 2009; Người giám hộ cho A Ng: Bà Y M; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 29/12/2024, tổ công tác của Công an thị trấn P phát hiện hai nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen đỏ, BKS 75L1–053.86 lưu thông hướng đường Nguyễn Sinh Sắc ra đường Trần Phú thuộc tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu dừng phương tiện lại để kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra (ở vị trí đầu hẻm, tiếp giáp đường Trần Phú – bên hông khách sạn BMC), tổ công tác phát hiện bên trong túi áo khoác màu đen, phía trước của nam thanh niên ngồi sau có 01 (một) chai nước khoáng, tại phần thân vỏ chai được quấn kín bằng nhãn dán nilông có in dòng chữ “AQUAFINA”, thể tích thực: 500ml, bên trong nhãn dán (phía trên) có 01 (một) túi ni lông trong suốt có kích thước (4x4)cm, có mép vuốt, kiểm tra bên trong túi có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo A S khai nhận toàn bộ nội dung diễn biến hành vi phạm tội như sau: Người điều khiển xe mô tô tên là A S, sinh năm 2004, còn người ngồi sau là A Ng, sinh năm 2009, cả hai người cùng trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K. A S là người sử dụng ma túy đá (methamphetamine), ngày 25/12/2024, A S cùng A Ng đến khu vực xã P huyện Ng, tỉnh K để hái cà phê thuê. Đến chiều ngày 29/12/2024, trong khi đi câu cá tại đập nước trên địa bàn xã P thì A S gặp và nói chuyện với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) cũng đang câu cá tại đây, qua tiếp xúc A S biết được người này cũng là người nghiện và biết chỗ bán ma túy nên nhờ mua 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá để sử dụng. Sau đó người này gọi điện thoại cho một người khác rồi nói với A S, nếu muốn mua ma túy thì khoảng 22 giờ đến khu vực đường hẻm bên hông khách sạn BMC, thị trấn P sẽ có người bán ma túy. Tối cùng ngày, nghe theo lời chỉ dẫn của người đàn ông trên, A S điều khiển xe mô tô BKS 75L1 – 053.86 chở theo A Ng đi đến địa điểm trên để tìm mua ma túy (khi đi thì A S chỉ nói với A Ng là đi mua đồ ăn, nước uống). Khi đến nơi, đợi một lúc thì A S thấy một người đàn ông (cao khoảng 1,65m, mặc đồ màu đen, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang che kín mặt) điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chạy đến, A S nghĩ người đàn ông trên là người bán ma túy nên A S lấy trong người ra số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đưa cho người này. Sau khi đưa tiền thì người này chỉ cho A S biết vị trí để ma túy là ở trên chai

nước, đặt ở khu vực tường rào của khách sạn BMC, rồi người này điều khiển xe mô tô rời đi theo hướng ra đường Nguyễn Sinh Sắc. A S đi đến vị trí trên lấy chai nước có cất giấu ma túy, rồi nhờ A Ng ngồi sau cầm chai nước trên để A S điều khiển xe mô tô chở A Ng đi mua đồ ăn, nước uống rồi cùng về. Khi chạy từ đường hẻm ra hướng đường Trần Phú đến đầu hẻm, tiếp giáp đường Trần Phú thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Plei Kần bắt quả tang và niêm phong tang vật.

Tại kết luận giám định số: 536/KL-KTHS, ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì bằng giấy gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,438 gam.

Tại bản cáo trạng số: 11/VKS-NH ngày 17 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố A S về tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 và đề nghị áp dụng Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/12/2024. Buộc bị cáo phải nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo A S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với bản kết luận giám định số 536/KL-KTHS, ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông A Láy trình bày tại hồ sơ vụ án: Hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng đã miêu tả. Về vật chứng là xe máy ông mua lại từ lâu nên không còn nhớ người bán, do không biết A S dùng xe mua ma túy nên cho mượn xe để đi làm, ông xin nhận lại xe.

- **Người chứng kiến:** Anh Đoàn Ngọc Tín và **người làm chứng:** Anh A Ng trình bày tại hồ sơ vụ án: Hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng đã miêu tả.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết về hành vi phạm tội của mình là sai, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo A S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cho thấy A S là người sử dụng chất ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/12/2024 vì có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75L1-053.86 từ xã P chở theo A Ng đi đến tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện Ng để tìm mua ma túy về sử dụng (Khi đi A S nói với A Ng là đi mua đồ ăn, nước uống). Sau đó, A S đã gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) một gói ni lông chứa ma túy với số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng). Khi bị cáo mua ma túy xong thì bị tổ công tác Công an thị trấn P phát hiện, bắt quả tang.

Tổ công tác Công an huyện Ng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và niêm phong tang vật gửi đi giám định, số ma túy này loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,438 gam (không phẩy, bốn trăm ba tám gam)

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm những quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Chính vì vậy bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử bị cáo thể hiện “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt:

[4.1] Áp dụng hình phạt chính: Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, mức độ phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ trái phép 0,438 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng một tình tiết giảm nhẹ. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo ý thức được hậu quả của việc sử dụng ma túy, biết rõ hành vi thực hiện của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là chất cấm, việc sử dụng ma túy trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị cáo, ảnh hưởng trực tiếp đến gia đình và xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt của viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mức thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo về sử dụng. Qua lời khai của bị cáo xác định: Bị cáo chỉ nhớ người bán ma túy cho bị cáo là một người đàn ông, cao khoảng 1,65m, mặc đồ màu đen, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang che kín mặt, điều khiển xe mô tô (không rõ BKS). Dựa trên lời khai về đặc điểm nhận dạng của đối tượng, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh, truy tìm để làm rõ nhân thân, lai lịch cũng như hành vi phạm tội của đối tượng nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô BKS 75L1 – 053.86: Quá trình điều tra xác định, bị cáo mượn xe mô tô này từ ông A L (bố đẻ của bị cáo) để làm phương tiện đi lại hái cà phê, việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên để đi mua chất ma túy ông A L không biết. Về nguồn gốc xe ông A L khai xe do ông A L mua từ một người không rõ lai lịch, khi mua không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Qua tra cứu, xác minh xe mô tô đăng ký tên chủ xe là bà Lê Thị Hình, qua làm việc bà Hình khai chiếc xe trên đã được bán cho người khác (do đã lâu nên không nhớ bán cho ai), hiện bà Hình không có yêu cầu gì liên quan đến xe mô tô trên.

Tại thời điểm bắt quả tang qua Test nhanh với nước tiểu thì A S dương tính với Methamphetamine. A S khai đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/12/2024. Công an huyện Ng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A S về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị Định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật, an toàn xã hội với tổng mức phạt tiền là: 1.500.000đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo đã thực hiện nộp phạt xong.

Đối với A Ng: Quá trình điều tra xác định khi đi bị cáo nói với A Ng là đi ra thị trấn P là để mua đồ ăn, nước uống. Việc bị cáo mua và nhờ cầm hộ chai nước có cất giấu chất ma túy thì A Ng không biết, do đó không xem xét xử lý trách nhiệm đối với A Ng là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, đánh giá và xử lý như sau:

Trả lại cho ông A L 01 xe mô tô BKS 75L1 – 053.86, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen đỏ (xe đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng và cầm tàng trữ, lưu hành: 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 536/KL-KTHS”, (*bên trong có chứa 0,433g ma túy loại Methamphetamine*), mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) chai nước khoáng, tại phần thân vỏ chai được quấn kín bằng nhãn dán nilông có in dòng chữ “AQUAFINA”, thể tích thực: 500ml (bên trong chai còn một ít nước); 01 (một)

áo khoác, màu đen, có mũ trùm đầu, không có dây kéo khóa trước ngực, phía trước áo có 2 túi nổi thông với nhau.

[7] Về án phí: Bị cáo A S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo A S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo A S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự

Trả lại cho ông A L 01 xe mô tô BKS 75L1 – 053.86, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen đỏ (xe đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng và cầm tàng trữ, lưu hành: 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 536/KL-KTHS”, (bên trong có chứa 0,433g ma túy loại *Methamphetamine*), mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) chai nước khoáng, tại phần thân vỏ chai được quấn kín bằng nhãn dán nilông có in dòng chữ “AQUAFINA”, thể tích thực: 500ml (bên trong chai còn một ít nước); 01 (một) áo khoác, màu đen, có mũ trùm đầu, không có dây kéo khóa trước ngực, phía trước áo có 2 túi nổi thông với nhau. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2025 giữa nhà tạm giữ Ngọc Hồi Công an tỉnh K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A S phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14-4-2025), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông A L được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14-4-2025).

Nơi nhận:

- TAND t. K;
- VKSND t. K;
- VKSND h. Ng;
- Nhà tạm giữ Ng. ;
- Chi cục THADS h. Ng;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh